

THI ONLINE_SÓNG_ĐỀ 2
CÓ LỜI GIẢI CHI TIẾT
Môn: Văn – lớp 12
Thời gian làm bài: 60 phút

Mục tiêu:

_Củng cố kiến thức đã học trong tiết 2 văn bản “Sóng”.

_Rèn luyện kĩ năng tạo lập văn bản nghị luận văn học.

Câu 1: (ID: 354688) (vận dụng cao)

Trình bày cảm nhận của anh (chị) về khổ thơ sau bằng một đoạn văn 12 – 15 câu.

Con sóng dưới lòng sâu

Con sóng trên mặt nước

Ôi con sóng nhớ bờ

Ngày đêm không ngủ được

Lòng em nhớ đến anh

Cả trong mơ còn thức

Câu 2: (ID: 354687) (vận dụng cao)

Anh/chị hãy trình bày cảm nhận của mình về khổ thơ sau bằng một đoạn văn khoảng 12 – 15 dòng:

“Ở ngoài kia đại dương

Trăm ngàn con sóng đó

Con nào chẳng tới bờ

Dù muôn với cách trở”

(Trích *Sóng* – Xuân Quỳnh, Ngữ Văn 12, tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, Tr.156)

Câu 3: (ID: 354688) (vận dụng cao)

Anh/chị hãy phân tích đoạn thơ sau bằng một đoạn văn khoảng 20 câu:

Cuộc đời tuy dài thế

Năm tháng vẫn đi qua

Như biển kia dẫu rộng

Mây vẫn bay về xa

Làm sao được tan ra

Thành trăm con sóng nhỏ

Giữa biển lớn tình yêu

Để ngàn năm còn vỗ.

(Trích *Sóng* – Xuân Quỳnh, Ngữ Văn 12, tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, Tr.156)

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

Câu 1	<p>*Phương pháp: Phân tích, tổng hợp, bình luận.</p> <p>*Cách giải:</p> <p>❖ Yêu cầu về hình thức:</p> <p>_Viết đúng 01 đoạn văn khoảng 12 – 15 câu.</p> <p>_Trình bày mạch lạc, rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.</p> <p>_Hiểu đúng yêu cầu của đề, có kỹ năng viết đoạn văn nghị luận.</p> <p>❖ Yêu cầu về nội dung:</p> <p>*Giới thiệu tác giả, tác phẩm.</p> <p>*Phân tích khổ thơ:</p> <p>_Hình tượng “sóng” diễn tả nỗi nhớ trong tình yêu:</p> <p style="text-align: center;"><i>Con sóng dưới lòng sâu</i></p> <p style="text-align: center;">...</p> <p style="text-align: center;"><i>Dù muôn vời cách trở</i></p> <p>_ Khổ năm đọng lại một chữ “nhớ”. Nỗi nhớ gắn với không gian “dưới lòng sâu”, “trên mặt nước”, với “bờ”; nó bao trùm cả thời gian “ngày đêm không ngủ được”, và xâm chiếm tâm hồn con người, ngay cả trong vô thức “Lòng em nhớ đến anh/ Cả trong mơ còn thức”. Một tiếng “nhớ” mà nói được nhiều điều. Em đã hoá thân vào sóng. Sóng đã hoà nhập vào tâm hồn em để trở nên có linh hồn thao thức.</p> <p>_ Đây là khổ duy nhất trong bài có đến 6 câu thơ, sự phá cách ấy đã góp phần diễn tả sự trào dâng mãnh liệt của nỗi nhớ trong tình yêu.</p> <p>*Đánh giá.</p>
Câu 2	<p>*Phương pháp: Phân tích, tổng hợp, bình luận.</p> <p>*Cách giải:</p> <p>❖ Yêu cầu về hình thức:</p> <p>_Viết đúng 01 đoạn văn khoảng 12 – 15 câu.</p> <p>_Trình bày mạch lạc, rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.</p> <p>_Hiểu đúng yêu cầu của đề, có kỹ năng viết đoạn văn nghị luận.</p> <p>❖ Yêu cầu về nội dung:</p> <p>• Giới thiệu tác giả, tác phẩm.</p> <p>_Xuân Quỳnh là gương mặt nổi bật của thơ ca Việt Nam hiện đại.</p> <p>_Thơ Xuân Quỳnh là tiếng lòng của một tâm hồn phụ nữ nhiều trắc ẩn, vừa hồn nhiên tươi tắn, vừa chân thành đằm thắm và luôn da diết trong khát vọng về hạnh phúc bình dị đời thường.</p> <p>_Sóng (1967) là bài thơ đặc sắc viết về tình yêu, tiêu biểu cho phong cách thơ Xuân Quỳnh.</p> <p>Đoạn thơ thể hiện nỗi lòng của một người con gái khi yêu với nhiều cung bậc cảm xúc.</p>

	<ul style="list-style-type: none"> Cảm nhận về khổ thơ: <p>– Xuân Quỳnh đã soi chiếu vào sóng để tìm ra sự tương đồng giữa lòng em và sóng. Cặp hình ảnh ẩn dụ “sóng – bờ” ở đây được sử dụng rất mới mẻ dù đã được nói đến nhiều trong ca dao, thơ cũ. Nếu trong ca dao, sóng/ thuyền/đò là ẩn dụ cho người con trai, bờ/bến ẩn dụ cho người con gái; thì ở đây “sóng” lại là hình ảnh của người con gái, “bờ” là niềm hạnh phúc sum vầy. Như vậy, trong khổ thơ, ta không chỉ thấy vẻ đẹp của một tình yêu mãnh liệt, thủy chung mà còn thấy được sự chủ động đầy mạnh mẽ của người con gái khi yêu.</p> <p>– Cách nói đối lập “Dù” và đảo cấu trúc “Con nào chẳng tới bờ/ Dù muôn vời cách trở” thay vì “Dù muôn vời cách trở/ Con nào chẳng tới bờ” khiến câu thơ như một tiếng dặn lòng: luôn phải vượt lên, đứng trên những khó khăn, trắc trở để gìn giữ hạnh phúc của mình.</p> <p>Tổng kết.</p>
Câu 3	<p>*Phương pháp: Phân tích, tổng hợp, bình luận.</p> <p>*Cách giải:</p> <p>❖ Yêu cầu về hình thức:</p> <p>– Viết đúng 01 đoạn văn khoảng 20 câu.</p> <p>– Trình bày mạch lạc, rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.</p> <p>– Hiểu đúng yêu cầu của đề, có kĩ năng viết đoạn văn nghị luận.</p> <p>❖ Yêu cầu về nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> Giới thiệu tác giả, tác phẩm. <p>– Xuân Quỳnh là gương mặt nổi bật của thơ ca Việt Nam hiện đại.</p> <p>– Thơ Xuân Quỳnh là tiếng lòng của một tâm hồn phụ nữ nhiều trắc ẩn, vừa hồn nhiên tươi tắn, vừa chân thành đằm thắm và luôn da diết trong khát vọng về hạnh phúc bình dị đời thường.</p> <p>– Sóng (1967) là bài thơ đặc sắc viết về tình yêu, tiêu biểu cho phong cách thơ Xuân Quỳnh.</p> <p>Đoạn thơ thể hiện nỗi lòng của một người con gái khi yêu với nhiều cung bậc cảm xúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> Phân tích: <p>– Hai khổ cuối là khát vọng dâng hiến và bất tử hóa tình yêu:</p> <p style="text-align: center;"><i>Cuộc đời tuy dài thế</i> ... <i>Để ngàn năm còn vỗ</i></p> <p>– Khổ thơ thứ tám là những suy tư về không gian, thời gian để từ đó bộc lộ nỗi khắc khoải, tự nhận thức về mình, về tình yêu và hạnh phúc.</p> <p>Có 2 cặp đối lập: câu 1 >< câu 2, câu 3 >< câu 4, khẳng định sự hữu hạn, nhỏ bé của đời người với dòng chảy vô thủy vô chung của thời gian và cái vô hạn của vũ trụ.</p> <p>– Suy nghĩ như thế nhưng thơ Xuân Quỳnh không dẫn người ta đến bế tắc, buồn chán mà thành khát vọng. Từ nhận thức, khám phá, Xuân Quỳnh đã mang đến giải pháp:</p> <p style="text-align: center;"><i>“Làm sao được tan ra</i> ... <i>Để ngàn năm còn vỗ”</i></p> <p>Nhà thơ khao khát tình yêu của mình hoà trong tình yêu của mọi người. “Tan ra” không phải mất đi mà hoà giữa cái chung và cái riêng. Tình yêu như thế không bao giờ cô đơn.</p> <p>Tổng kết.</p>